





BÀI 3: LỆNH RỄ NHÁNH

ĐẠI CƯƠNG LẬP TRÌNH

THỰC HỌC - THỰC NGHIỆP



- Biết được cách vẽ lưu đồ thuật toán
- Biết cách sử dụng lệnh if-else
- Biết cách sử dụng lệnh switch-case





- Khái niệm về lưu đồ thuật toán
- Khái niệm về rẽ nhánh trong lập trình
- Giới thiệu về lệnh if-else
- Giới thiệu về lệnh switch-case





PHẦN 1: LỆNH RỄ NHÁNH - IF



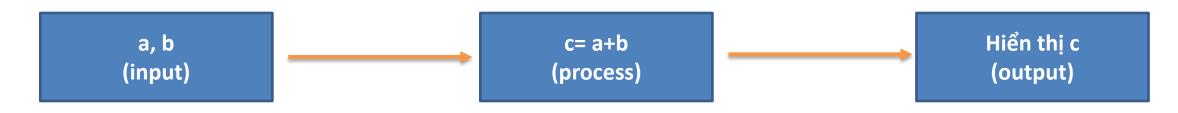
PHẨN TÍCH BÀI TOÁN

CÁCH PHÂN TÍCH BÀI TOÁN

Dể giải quyết một bài toán bằng lập trình, chúng ta cần phải phân tích kỹ và xác định các bước



☐ Ví dụ: xây dựng chương trình tính tổng hai số





CÁCH PHÂN TÍCH BÀI TOÁN

- Sau khi đã phân tích bài toán, chúng ta cần biểu diễn cách giải bài toán dưới 2 dạng
 - ❖ Ngôn ngữ tự nhiên (natural languages)
 - ❖ Mã giả (pseudocode)
 - ❖ Lưu đồ thuật toán (flowcharts)



- ☐ Ví dụ: Xây dựng chương trình chia 2 số bất kỳ (a/b)
 - ❖ Bước 1: Nhập 2 số a,b
 - ❖ Bước 2: Nếu b = 0, hiển thị vô nghiệm
 - ❖ Bước 3: Ngược lại, c = a/b
 - Bước 4: Hiển thị c, kết thúc chương trình



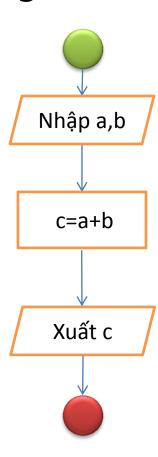
LƯU ĐỒ THUẬT TOÁN (FLOWCHART)

Lưu đồ thuật toán là công cụ dùng để biểu diễn thuật toán, mô tả nhập (input), dữ liệu xuất (output) và luồng xử lý thông qua các ký hiệu hình học

STT	Ký hiệu	Ý nghĩa
1		Bắt đầu/ kết thúc
2		Điều kiện rẽ nhánh (lựa chọn)
3		Nhập hoặc xuất
4		Tính toán
5		Luồng xử lý

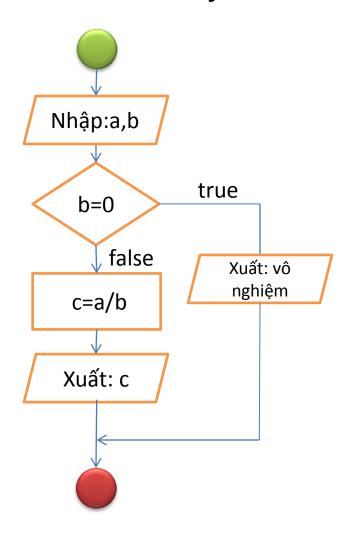
LƯU ĐỒ THUẬT TOÁN (FLOWCHART)

☐ Ví dụ: Chương trình cộng 2 số bất kỳ a+b



LƯU ĐỒ THUẬT TOÁN (FLOWCHART)

☐ Ví dụ: Chương trình chia 2 số bất kỳ (a/b)





PHẦN 1: LỆNH RỄ NHÁNH - IF

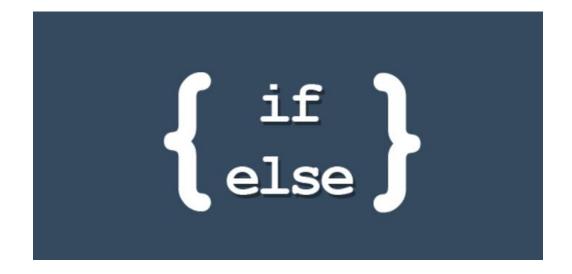


- □ Bạn có bao giờ phải đau đầu trong việc lựa chọn?
 - Nếu trời mưa thì ở nhà hay đi học
 - Nếu có thời gian rảnh vào cuối tuần thì đi xem phim hay đi xem bóng đá
 - Nếu hôm nay thầy cho nghỉ học thì ở nhà học bài hay la cà chơi game
- Nếu ... thì là những tình huống chúng ta rất thường xuyên gặp trong cuộc sống hằng ngày





- Cấu trúc rẽ nhánh trong mỗi ngôn ngữ lập trình luôn luôn là một thành phần quan trọng.
- Dó là thành phần cơ bản tạo nên hầu hết các thuật toán hiện đại.
- Bạn muốn mô tả một đoạn chương trình kiểu như: Nếu gặp điều kiện C thì thực hiện hành động A, ngược lại, thực hiện hành động B thì bạn chắc chắn cần sử dụng cấu trúc rẽ nhánh.

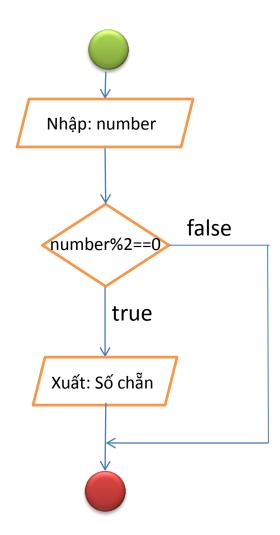


LỆNH RÈ NHÁNH - IF

- Lệnh if (rẽ nhánh) được sử dụng để ra quyết định thực hiện một công việc nào đó tùy vào điều kiện đúng hay sai.
- □Có 3 hình thức rẽ nhánh

```
❖if(điều kiện){...}
```

- ❖if(điều kiện){...}else{...}
- ❖if(điều kiện 1){...} ...else if(điều kiện i){...}...else{...}
- □ Ví dụ
 if(number % 2 == 0){
 printf("Số chẵn\n");
 }

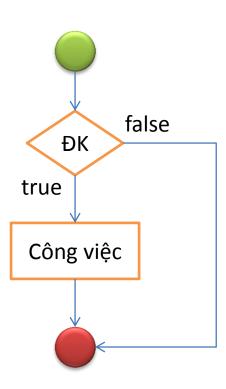






```
☐ Cú pháp
if(<<điều kiện>>) {
<< Công việc >>
```

- □ Diễn giải:
 - Nếu điều kiện có giá trị true thì công việc được thực hiện







```
Ví dụ:
double diem = 4;
if (diem >= 5) {
printf("Đậu");
}
```

- Diễn giải:
 - Doạn mã trên không xuất gì ra màn hình cả vì biểu thức điều kiện diem
 >= 5 có giá trị false

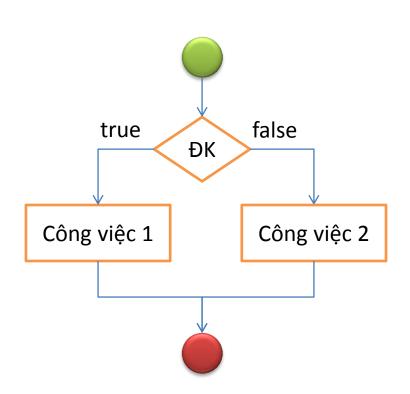




■Cú pháp

□ Diễn giải

Nếu điều kiện có giá trị true thì công việc 1 được thực hiện, ngược lại công việc 2 được thực hiện



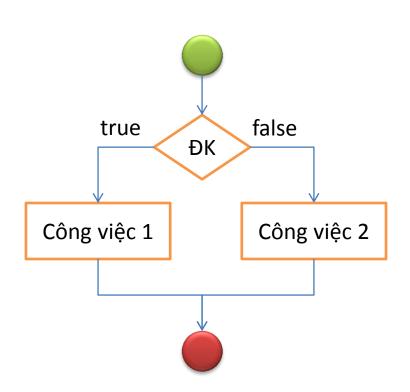




```
□ Ví dụ
double diem = 4;
if (diem < 5) {
    printf("Rớt\n");
}
else {
    printf("Đậu\n");
}</pre>
```

□ Diễn giải:

❖Đoạn mã trên xuất chữ "Rớt" ra màn hình vì điều kiện diem < 5 có giá trị là true.</p>

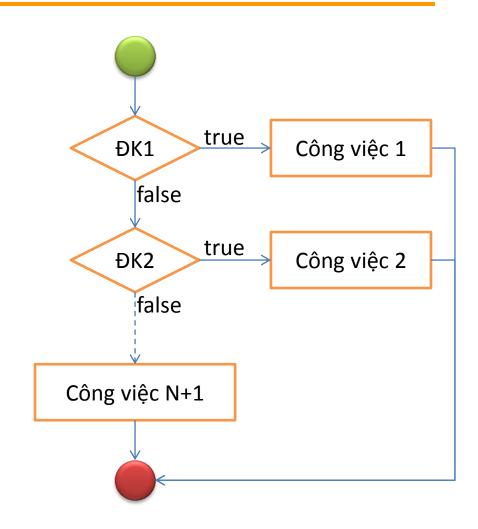


NHIỀU LỆNH IF

```
Cú pháp
   if (<<điều kiện 1>>){ << công việc 1 >>
   else if (<<điều kiện 2>>){
        << công việc 2 >>
   else {
        << công việc N+1 >>
```

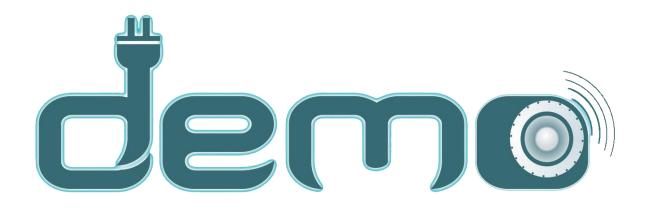
Diễn giải

Chương trình sẽ kiểm tra từ điều kiện 1 đến N nếu gặp điều kiện i đầu tiên có giá trị true thì sẽ thực hiện công việc i, ngược lại sẽ thực hiện công việc N+1





- Ví dụ: Xây dựng chương trình tính học lực của sinh viên theo điểm trung bình
 - Input: nhập vào điểm của sinh viên
 - Process:
 - ➤ Nếu điểm >=9: xuất sắc
 - ➤ Nếu 9> điểm >=8: giỏi
 - ▶ Nếu 8> điểm >=7: khá
 - ➤ Nếu 7> điểm >=5: trung bình
 - ➤ Nếu 5> điểm >=3: yếu
 - Ngược lại: kém
 - Output: hiển thị học lực của sinh viên



LỆNH RỄ NHÁNH IF



TÓM TẮT BÀI HỌC

- ✓ Lưu đồ thuật toán
- ☑ Khái niệm lệnh rẽ nhánh
- ☑ Lệnh if-else





CHÈN QUIZ



PHẦN 2: LỆNH RỄ NHÁNH SWITCH

LỆNH RỄ NHÁNH - SWITCH

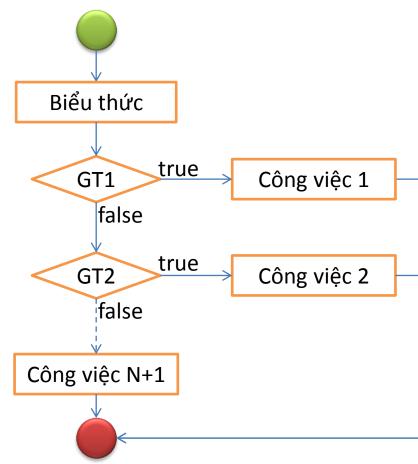
- Lệnh switch-case cũng tương tự như lệnh if-else-if mà chúng ta đã được học ở bài trước. Nghĩa là nó có nhiều điều kiện, chương trình chúng ta duyệt từng điều khiện từ trên xuống dưới, nếu thỏa điều kiện nào thì đoạn code bên trong điều kiện đó sẽ được thực thi.
- Lệnh switch cũng giống cấu trúc if, nhưng nó mềm dẻo hơn và linh động hơn nhiều so với sử dụng if.
- ☐ Tuy nhiên, nó cũng có mặt hạn chế là kết quả của biểu thức phải là giá trị hằng nguyên (có giá trị cụ thể)



SWITCH - CASE

```
Cú pháp
    switch (<<biểu thức>>)
        case << giá trị số>>:
            // Công việc 1
             break,
        case << giá trị sô>>:
            // Công việc 2
             break
        default:
            // Công việc N+1
             break
Diễn giải
```

- Nếu <biểu thức> = <giá trị i> thì thực hiện <công việc i> ngược lại sẽ thực hiện <công việc n+1>.
- Nếu case không chứa break thì case tiếp sau sẽ được thực hiện



LỆNH RỄ NHÁNH - SWITCH

- ☐ Khi nào sử dụng switch case
 - Chỉ sử dụng khi điều kiện cần kiểm tra là một 'số nguyên'
 - Thường được sử dụng để xây dựng menu cho chương trình
 - *Không thể sử dụng khi điều kiện là 1 khoảng số

Rút tiền ATM:

Nhấn a: rút tiền

Nhấn b: xem số dư

Nhấn c: chuyển khoản

Nhấn d: thoát chương trình

Nếu điểm >=9: xuất sắc

Nếu 9> điểm >=8: giỏi

Nếu 8> điểm >=7: khá

Nếu 7> điểm >=5: trung bình

Nếu 5> điểm >=3: yếu

Ngược lại: kém



- Ví dụ: Xây dựng chương trình trả lời câu hỏi trắc nghiệm.
 - Hiển thị câu hỏi: Việt Nam có bao nhiêu dân tộc, xin mời người dùng lựa chọn đáp án (a,b,c,d)

```
Viet Nam co bao nhieu dan toc anh em:

a. 52

b. 53

c. 54

d. 55

Xin moi ban chon dap an (a,b,c,d):
```



```
printf("Viet Nam co bao nhieu dan toc anh em:\n");
printf("a. 52\nb. 53\nc. 54\nd. 55\n");
printf("Xin moi ban chon dap an (a,b,c,d): ");
char dapAn;
scanf("%s",&dapAn);
switch(dapAn){
    case 'a': printf("Ban da chon sai\n");
    break;
    case 'b': printf("Ban da chon sai\n");
    break;
    case 'c': printf("Ban da chon dung\n");
    break;
    case 'd': printf("Ban da chon sai\n");
    break;
```



- Ví dụ: Xây dựng chương trình trả lời câu hỏi trắc nghiệm.
 - Hiển thị câu hỏi: Việt Nam có bao nhiêu dân tộc, xin mời người dùng lựa chọn đáp án (a,b,c,d)
 - ❖ Hiển thị: Bạn đã chọn không đúng bộ đáp án khi người dùng nhập các chữ cái khác (a,b,c,d) → Thêm default trong cấu trúc switch case

```
Viet Nam co bao nhieu dan toc anh em:

a. 52

b. 53

c. 54

d. 55

Xin moi ban chon dap an (a,b,c,d): e

Ban chon khong dung bo dap an (a,b,c,d)
```



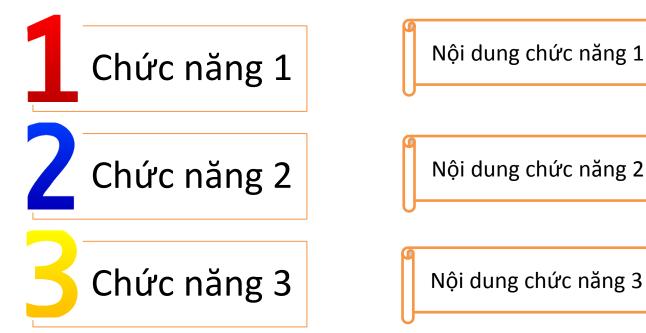
```
printf("Viet Nam co bao nhieu dan toc anh em:\n");
printf("a. 52\nb. 53\nc. 54\nd. 55\n");
printf("Xin moi ban chon dap an (a,b,c,d): ");
char dapAn;
scanf("%s",&dapAn);
switch(dapAn){
    case 'a': printf("Ban da chon sai\n");
    break;
    case 'b': printf("Ban da chon sai\n");
    break;
    case 'c': printf("Ban da chon dung\n");
    break;
    case 'd': printf("Ban da chon sai\n");
    break;
    default:
        printf("Ban chon khong dung bo dap an (a,b,c,d)");
```



LỆNH SWITCH

HƯỚNG DẪN ASSIGNMENT

- Giai đoạn 1: Xây dựng menu chương trình
- ☐ Giai đoạn 2: Xây dựng chức năng trong chương trình
- ☐ Final: Hoàn thiện chương trình





HƯỚNG DẪN ASSIGNMENT

- ☐ Giai đoạn 1: Xây dựng menu chương trình
- □ Diễn giải:
 - Chương trình có 10 chức năng riêng biệt.
 - *Khi chạy, chương trình sẽ hiển thị một menu để người dùng lựa chọn
 - Người dùng sẽ chọn bằng cách bấm vào các số từ 1-10



HƯỚNG DẪN ASSIGNMENT GÐ 1





- ☑ Lệnh switch-case
- ☑ Úng dụng lệnh switch-case để làm menu





CHÈN QUIZ

